

HỌC VIỆN NGÂN HÀNG
KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ



TIỂU LUẬN KẾT THÚC HỌC PHẦN
MÔN: LỊCH SỬ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

**ĐỀ TÀI: HOÀN CẢNH LỊCH SỬ VÀ NỘI DUNG CỦA ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU
TOÀN QUỐC LẦN THỨ II CỦA ĐẢNG (2/1951). Ý NGHĨA LỊCH SỬ CỦA
ĐẠI HỘI ĐỐI VỚI CÔNG CUỘC XÂY DỰNG, BẢO VỆ TỔ QUỐC XHCN
VIỆT NAM HIỆN NAY**

Giảng viên hướng dẫn: Bùi Thị Hồng Thúy

Sinh viên thực hiện: Dư Thị Kiều Oanh

Mã sinh viên: 23A4040110

Nhóm tín chỉ: PLT10A_19

Mã đề: 11

Hà Nội, tháng 10 năm 2021

Mục Lục

MỞ ĐẦU	1
1. Tính cấp thiết của đề tài	1
2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu	1
a. Mục đích.....	1
b. Đề đạt được những mục đích đó đề tài giải quyết những nhiệm vụ	1
3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu	2
4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu	2
a. Cơ sở lý luận	2
b. Phương pháp nghiên cứu.....	2
5. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của đề tài	2
a. Ý nghĩa lý luận	2
b. Ý nghĩa thực tiễn.....	3
PHẦN 1: PHẦN LÝ LUẬN	4
1. Giới thiệu về Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II (2-1951)	4
2. Hoàn cảnh lịch sử tiến hành Đại hội	4
a. Quốc tế:	4
b. Trong nước:	4
3. Nội dung Đại hội	4
a. Báo cáo của Tổng Bí thư Trường Chinh	5
b. Báo cáo chính trị của Chủ tịch Hồ Chí Minh.....	6
c. Bản báo cáo tổ chức và điều lệ mới của Đảng	7
4. Ý nghĩa của Đại hội đối với lịch sử và quá trình xây dựng, bảo vệ Tổ quốc XHCN Việt Nam hiện nay	8
PHẦN 2: PHẦN LIÊN HỆ THỰC TIỄN	10
1. Liên hệ vận dụng	10
2. Liên hệ bản thân	11
KẾT LUẬN	13
1. Khái quát ngắn nội dung đã nghiên cứu	13
2. Những đề xuất kiến nghị	13

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO.....14

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Sau Cách mạng Tháng Tám thành công đất nước ta trở thành nước độc lập, tự do. Đảng Cộng sản trở thành Đảng cầm quyền lãnh đạo cách mạng trong cả nước. Hệ thống chính quyền non trẻ nên ta gặp rất nhiều khó khăn, nhất là âm mưu quay trở lại xâm lược nước ta lần thứ hai của thực dân Pháp và sự can thiệp của Mỹ vào chiến tranh nước ta. Đảng và nhà nước ta đã nêu chiến lược nhiệm vụ rõ ràng ở Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ II để giải quyết những vấn đề cấp thiết, lâu dài cho hoàn cảnh chiến tranh lúc bấy giờ, tạo tiền đề cho công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc cho hiện tại và tương lai. Hiểu được tầm quan trọng đó, em tập trung nghiên cứu đề tài: **“ Hoàn cảnh lịch sử và nội dung của Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng (2/1951), ý nghĩa lịch sử của đại hội với công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc XHCN Việt Nam hiện nay”**.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

a. Mục đích

- Xem xét tổng hợp kiến thức về lịch sử Đảng đặc biệt là về “ Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ II, ý nghĩa đối với đất nước thời kì lúc bấy giờ và thời kì công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”, cung cấp những vấn đề đang còn tồn tại, phân tích khám phá những vấn đề mới liên quan đến đề tài nghiên cứu.
- Làm rõ những vấn đề cần giải quyết, vấn đề cấp thiết nào được đưa lên hàng đầu trong Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ II.

b. Để đạt được những mục đích đó đề tài giải quyết những nhiệm vụ

- Tìm hiểu những kiến thức liên quan đến Đại hội Đại biểu toàn quốc II và ý nghĩa của Đại hội trong công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc đi lên CNXH.
- Nhận định được những điều đúng, điều sai để hoàn thiện hơn trong công cuộc xây dựng, bảo vệ tổ quốc.
- Phân tích rõ ràng nội dung của Đại hội và ý nghĩa đối với tình hình của Đảng, nhà nước lúc bấy giờ.
- Rút ra bài học kinh nghiệm, tổng kết lại những nội dung chính.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

- Đối tượng nghiên cứu: Hoàn cảnh, nội dung, ý nghĩa lịch sử của Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ II của đảng (2/1951).
- Phạm vi nghiên cứu: Nội dung Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ II từ ngày 11 đến ngày 19-2-1951

4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

a. Cơ sở lý luận

Đề tài dựa trên quan điểm của chủ nghĩa Mac-Lenin, tư tưởng Hồ Chí Minh, những báo cáo, chiến lược của Đảng Cộng sản Việt Nam về tình hình khó khăn, phải cấp bách cần giải quyết lúc bấy giờ và sự phát triển đi lên XHCN của Đảng và nhà nước ta.

b. Phương pháp nghiên cứu

- Phương pháp lịch sử.
- Phương pháp logic.
- Phương pháp vận dụng lý luận vào thực tiễn.

5. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của đề tài

a. Ý nghĩa lý luận

Đề tài làm rõ những vấn đề cấp thiết được đưa ra ở Đại hội Đại biểu toàn quốc II. Đồng thời, chỉ ra những giá trị, ý nghĩa quan trọng trong

công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc XHCN Việt Nam thời bấy giờ cho đến hiện nay

b. Ý nghĩa thực tiễn

Đề tài giúp chúng ta hiểu sâu hơn về vấn đề nghiên cứu, tự liên hệ bản thân phải có trách nhiệm trong công cuộc xây dựng, bảo vệ Tổ quốc đi lên CNXH.

PHẦN 1: PHẦN LÝ LUẬN

1. Giới thiệu về Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II (2-1951)

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đảng họp từ ngày 19-2-1951, tại xã Vinh Quang, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang. Tham dự Đại hội có 158 đại biểu chính thức, 53 đại biểu dự khuyết, thay mặt cho 766.349 đảng viên toàn Đảng. Đến dự đại hội còn có đại biểu của Đảng Cộng sản Trung Quốc, Đảng Cộng sản Thái Lan. (Tài liệu học tập môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam – Khoa Lý Luận Chính Trị, HVNH)

2. Hoàn cảnh lịch sử tiến hành Đại hội

a. Quốc tế:

Đại hội lần thứ hai của Đảng được tiến hành trong bối cảnh Liên Xô lớn mạnh vượt bậc về mọi mặt, các nước xã hội chủ nghĩa ở Châu Âu bước vào công cuộc xây dựng cơ sở vật chất cho chủ nghĩa xã hội. Nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa ra đời làm thay đổi so sánh lực lượng có lợi cho hòa bình và phong trào cách mạng. Mỹ ngày càng tăng cường giúp đỡ Pháp can thiệp trực tiếp vào cuộc chiến tranh Đông Dương.

b. Trong nước:

Cuộc kháng chiến của nhân dân ta đã giành được nhiều thắng lợi quan trọng. Cách mạng Lào và Campuchia cũng có những chuyển biến tích cực. Điều kiện lịch sử đó đặt ra cho Đảng Cộng sản Đông Dương các yêu cầu bổ sung và hoàn chỉnh đường lối Cách Mạng phù hợp với mỗi nước ở Đông Dương để đưa kháng chiến đi đến thắng lợi.

(Tài liệu học tập môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam – Khoa Lý Luận Chính Trị, HVNH)

3. Nội dung Đại hội

Trong mười ngày rông rãi làm việc, Đại hội đã nghiên cứu và thảo luận Báo cáo chính trị của chủ tịch Hồ Chí Minh; Báo cáo Hoàn thành giải phóng dân tộc, phát triển dân chủ nhân dân, tiến tới chủ nghĩa xã hội của Trường Chinh, Báo cáo về tổ chức và Điều lệ Đảng của Lê Văn Lương...

a. Báo cáo của Tổng Bí thư Trường Chinh

Báo cáo của Tổng Bí thư Trường Chinh đã trình bày toàn bộ đường lối cách mạng Việt Nam. Đó là đường lối cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân tiến lên chủ nghĩa xã hội. Nội dung cơ bản của báo cáo được phản ánh trong chính cương của Đảng Lao động Việt Nam được Đại hội thông qua, gồm các nội dung quan trọng sau đây:

- Xác định tính chất của xã hội Việt Nam lúc này có 3 tính chất: “dân chủ nhân dân, một phần thuộc địa và nửa phong kiến”. Đối tượng đấu tranh chính của Việt Nam hiện nay là chủ nghĩa đế quốc xâm lược Pháp và can thiệp Mỹ, và phong kiến phản động.
- Nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam được xác định là: “đánh đuổi bọn đế quốc xâm lược, giành độc lập và thống nhất thật sự cho dân tộc; xóa bỏ những tàn tích phong kiến và nửa phong kiến, làm cho người cày có ruộng; phát triển chế độ dân chủ nhân dân, gây cơ sở cho chủ nghĩa xã hội”.
- Động lực của cách mạng Việt Nam bao gồm giai cấp công nhân. Giai cấp nông dân. Giai cấp tiểu tư sản và tư sản dân tộc, ngoài ra còn có những thân sĩ yêu nước và tiến bộ. Trong đó lấy nền tảng là giai cấp công, giai cấp nông và lao động trí óc; giai cấp công nhân đóng vai trò là lực lượng lãnh đạo cách mạng Việt Nam.

Chính cương cũng nêu ra triển vọng phát triển của cách mạng Việt Nam nhất định sẽ tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Nội dung của Chính cương còn nêu ra 15 chính sách lớn của Đảng trong giai đoạn hiện tại nhằm tiếp tục đẩy mạnh kháng chiến đến thắng lợi và đặt cơ sở kiến thiết quốc gia, thực hiện chế độ dân chủ nhân dân ở Việt Nam, làm tiền đề tiến lên chủ nghĩa xã hội.

(Tài liệu học tập môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam – Khoa Lý Luận Chính Trị, HVNH)

b. Báo cáo chính trị của Chủ tịch Hồ Chí Minh

Báo cáo chính trị của Chủ tịch Hồ Chí Minh (chiều ngày 11-2) đã bao quát được những biến đổi của tình hình thế giới và trong nước những năm nửa đầu thế kỷ XX, dự đoán những thành công tốt đẹp của những năm tháng sau này. Về quá trình lãnh đạo cách mạng của Đảng trong 20 năm qua, báo cáo đã khẳng định những thắng lợi to lớn của cách mạng, kiểm điểm, thẳng thắn phê bình sự lãnh đạo của Đảng và những bài học xương máu của các thời kỳ vận động cách mạng của Đảng. Thắng lợi của cách mạng và thắng lợi của kháng chiến đã khẳng định đường lối, chính sách của đảng là đúng; cán bộ, đảng viên của Đảng là những chiến sĩ anh dũng, tận tụy, hy sinh hết mình, được nhân dân tin tưởng và yêu mến. Nhưng chúng ta có những khuyết điểm cần sửa chữa như học tập chủ nghĩa Mác-Lenin còn kém, tư tưởng cán bộ chưa vững vàng, công tác tổ chức, lề lối làm việc còn chủ quan, biểu hiện vô cảm, nói không đi đôi với làm, chủ nghĩa cá nhân. Để khắc phục, cải thiện những khuyết điểm, sai sót trên, Đảng phải tìm cách giáo dục nghiêm khắc hơn, phổ biến chủ nghĩa Mác-lenin để nâng cao tư tưởng chính trị cho đảng viên, củng cố mối liên hệ giữa Đảng với quần chúng nhân dân, đề cao tinh thần kỷ luật, tính nguyên tắc của đảng viên, mở rộng phong trào phê bình và tự phê bình ở trong Đảng, ở các cơ quan đoàn thể, trên báo chí cho đến nhân dân một cách thường xuyên, thiết thực, dân chủ và phải có sự kiểm tra chặt chẽ.

Bản báo cáo nêu lên mấy nhiệm vụ chính trong nhiệm vụ mới của chúng ta:

- Đưa kháng chiến đến thắng lợi hoàn toàn.
- Tổ chức Đảng Lao động Việt Nam.

Để thực hiện nhiệm vụ đầu tiên, Đảng ta cần phải đẩy mạnh xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân về mọi mặt, củng cố và phát triển Mặt trận dân tộc thống nhất, phát huy tinh thần yêu nước và đẩy mạnh thi đua ái quốc, triệt để giảm tô, thuế của dân nghèo, lấy bằng được ruộng đất của bọn thực dân và Việt gian bán nước để chia cho dân cày nghèo, bảo vệ đất cho dân cày là bảo vệ nền tảng kinh tế, tài chính của ta, đấu tranh kinh tế với địch, thực hiện công bằng về tô thuế; tích cực giúp đỡ cuộc kháng chiến của Campuchia và Lào, tiến tới thành lập Mặt trận thống nhất Việt-Lào-Campuchia. Cũng là để xây dựng tình anh em các nước láng giềng giữa nước ta và các nước bạn, giữa nhân dân ta và nhân dân các nước trên thế giới cùng nhau đồng cảm, giúp đỡ nhau.

Về tổ chức Đảng, Báo cáo khẳng định: “Chúng ta phải có một Đảng công khai, tổ chức hợp với tình hình thế giới và tình hình trong nước để lãnh đạo toàn dân đấu tranh cho đến thắng lợi, Đảng đó lấy tên là Đảng Lao động Việt Nam”. (Lịch sử biên niên cộng sản Đảng- Tập 3)

c. Bản báo cáo tổ chức và điều lệ mới của Đảng

Bản báo cáo tổ chức và điều lệ mới của Đảng được đồng chí Lê Văn Lương đưa ra có phần gồm có phần mục đích và tôn chỉ, 13 chương và 71 điều.

- Điều lệ xác định rõ: Đảng đã và đang phấn đấu hết sức mình để phát triển chế độ dân chủ nhân dân, đi lên xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam, mang lại sự tự do, hạnh phúc cho công nhân, những người lao động và tất cả các dân tộc đa số, thiểu số ở Việt Nam. Đảng Lao động Việt Nam

là Đảng đại diện cho công nhân và những người lao động ở Việt Nam. Đảng lấy chủ nghĩa Mác-Lenin làm nền tảng tư tưởng và xây dựng Đảng theo nguyên tắc một đảng vô sản kiểu mới.

- Điều lệ mà Đảng nêu ra có nhiều quy định, quy chế để sàng lọc, lựa chọn đảng viên, tăng cường giáo dục nâng cao cho đảng viên mới những kiến thức về chủ nghĩa Mac-Lenin, Đảng viên mới phải có tinh thần cao trong kỷ luật, kỉ cương và dân chủ trong Đảng. Việc khuyến khích giúp đỡ nhân dân phê bình chủ trương, chính sách của Đảng, phê bình cán bộ, đảng viên là điều vô cùng cần thiết để Đảng, cán bộ, đảng viên nhận ra những sai sót để thay đổi và phát triển và đây cũng là nhân tố quan trọng để nước ta đi lên CNXH.

Bản Điều lệ mới này được Đại hội đồng ý thông qua, đây là một bước tiến mới, quan trọng trong công cuộc xây dựng Đảng. Đây cũng là một trong những tiền đề để tạo nên, tăng thêm nhiều lần sức mạnh đoàn kết chiến đấu cho nhân dân ta, chiến sĩ, cán bộ, Đảng viên,...

Đại hội đã bầu Ban Chấp Hành Trung ương gồm 19 ủy viên chính thức, 1 ủy viên dự khuyết và Ban bí thư. Hồ Chí Minh được bầu làm Chủ tịch Đảng, Trường Chinh được bầu lại làm Tổng Bí Thư.

4. Ý nghĩa của Đại hội đối với lịch sử và quá trình xây dựng, bảo vệ Tổ quốc XHCN Việt Nam hiện nay

Đại hội Đại biểu lần thứ II của Đảng được xem như là mốc đánh dấu bước phát triển mới trong quá trình lãnh đạo và trưởng thành của Đảng Cộng sản Việt Nam. Đại hội đã đưa Đảng Cộng sản Việt Nam từ việc hoạt động bí mật, dưới tên gọi Hội nghiên cứu Chủ Nghĩa Mác ở Đông Dương ra hoạt động công khai trở lại dưới tên gọi mới là Đảng Lao động Việt Nam.

Không chỉ nêu ra các chiến lược chiến đấu các báo cáo mà đại hội còn chỉ ra những khuyết điểm khắc phục, đây là điều quan trọng nhất để đảng thay đổi để Đảng trở nên vững mạnh hơn, rút ra được nhiều kinh nghiệm để đất nước ngày càng phát triển, từng bước đi lên nhờ những khuyết điểm, lỗi sai đó.

Đại hội II diễn ra như nền móng, bước đầu trong công cuộc xây dựng Đảng, Đất nước ngày một hoàn thiện. Những báo cáo được đề cập đến trong đại hội là văn kiện quan trọng như bước đệm để những thế hệ đi sau tiếp thu, phát triển Đảng ngày càng vững mạnh và hoàn thiện.

Qua đại hội này thì càng làm ngọn lửa cách mạng trong lòng những người chiến sĩ yêu nước càng rực cháy lên, những người dân thời bấy giờ càng sục sôi ý chí chiến đấu để ngày chiến thắng, tự do hoàn toàn đến không còn xa nữa.

PHẦN 2: PHẦN LIÊN HỆ THỰC TIỄN

1. Liên hệ vận dụng

Ở Đại hội II có nói tới “ đường lối, chính sách của Đảng nói chung là đúng; cán bộ, đảng viên của Đảng là những chiến sĩ dũng cảm, tận tụy hy sinh, được quần chúng tin yêu...”, điều này đúng đến tận thời kì bây giờ. Tại sao lại nói như vậy? vì từ cuối năm 2019 đầu năm 2020 một thứ bệnh dịch mang tên “ Covid-19” đến từ thành phố Vũ Hán của Trung Quốc đã mang dịch bệnh này đi khắp nơi trên thế giới trong đó có Việt Nam. Bị ảnh hưởng sâu sắc do bệnh dịch, kinh tế ngưng trệ, mọi người phải giữ khoảng cách với nhau, cuộc sống quần chúng nhân dân bị đảo lộn nhưng nhờ có Đảng, đường lối đúng đắn của Đảng, coi việc chống dịch như chống giặc, đưa việc chống dịch, giảm số ca mắc được đưa lên hàng đầu và coi đây là vấn đề cấp thiết cần phải thực hiện để trở về trạng thái bình thường mới. Đảng viên, cán bộ, nhất là các y bác sỹ những con người chịu gian chịu khổ, hy sinh hạnh phúc cá nhân để cứu nguy cho đất nước như những năm tháng Đảng ta, dân ta phải đối đầu với quân địch để bảo vệ tổ quốc. Nhờ có nền tảng tư tưởng vững chắc, thay đổi và phát triển từ sau Đại hội Đại biểu toàn quốc II mà Đảng ta đã viết lên kỳ tích nhờ sự lãnh đạo tài tình của Đảng như sau:

- Sự nhạy bén trong việc giải quyết các ổ dịch, khoanh vùng, cách ly
- Luôn chú trọng, cẩn thận trong công cuộc chống dịch
- Tạo niềm tin yêu đến cho người dân, đặc biệt là những người bị mắc bệnh hay những người phải đi cách li

Ngay sau khi Việt Nam ghi nhận trường hợp bệnh nhân nhiễm bệnh đầu tiên, Đảng, nhà nước ta đã ban hành nhiều nghị quyết, chỉ thị để triển khai các biện pháp phòng chống, ứng phó kịp thời, ngăn chặn dịch bệnh lây lan. Đây là

tinh thần toàn dân “chống giặc” và điều này thể hiện sâu sắc truyền thống đoàn kết cao đẹp của dân tộc ta.

Dịch bệnh kéo dài kinh tế suy yếu nên Đảng, nhà nước ta đã thực hiện “mục tiêu kép” vừa chống dịch vừa phục hồi kinh tế.

Tất cả những điều trên cho chúng ta thấy rằng Đảng đã vận dụng, phát triển tối đa những chính sách, chính cương,... mà Đảng ta đã xây dựng ở Đại hội đại biểu toàn quốc II để có thể vững vàng trải qua nhiều khó khăn.

2. Liên hệ bản thân

Sau khi học trên lớp và tự nghiên cứu tìm tòi, riêng bản thân em đã nhận thấy rằng sự quan trọng của Đại hội đại biểu II đối với sự nghiệp xây dựng, bảo vệ tổ quốc đi lên CNXH.

- Là một công dân của nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam, ngay bây giờ em phải cố gắng học tập thật tốt, hăng hái lao động sáng tạo, học và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh để góp phần công sức nho nhỏ giúp Đảng, nhà nước phát triển toàn diện, vững mạnh.
- Chấp hành thật tốt mọi chủ trương đường lối, quan điểm, nghị quyết của Đảng đề ra.
- Tự rèn luyện bản thân bằng cách luyện tập thể dục thể thao bởi vì trước tiên là để bảo vệ cho bản thân sau là bảo vệ cho những người xung quanh, bảo vệ tổ quốc.

Sau khi tự tìm hiểu em thấy thế hệ trẻ chúng em càng phải cố gắng nỗ lực hết mình, lấy sự hi sinh dũng cảm của cha anh đi trước, áp dụng nhiều điều tốt

đẹp đã học được từ Đại hội Đại biểu lần thứ II làm nền tảng tư tưởng để học tập, phát triển, cống hiến nhiều hơn cho đất nước.

KẾT LUẬN

1. Khái quát ngắn nội dung đã nghiên cứu

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II đưa ra ba báo cáo quan trọng:

- ➔ Báo cáo chính trị của chủ tịch Hồ Chí Minh
- ➔ Báo cáo Hoàn thành giải phóng dân tộc, phát triển dân chủ nhân dân, tiến tới chủ nghĩa xã hội của Trường Chinh
- ➔ Báo cáo về tổ chức và Điều lệ Đảng của Lê Văn Lương

- Về báo cáo chính trị của chủ tịch Hồ Chí Minh nêu ra hai nhiệm vụ chính của Đảng lúc này là:

Đưa kháng chiến đến thắng lợi hoàn toàn

Tổ chức Đảng Lao động Việt Nam

- Về báo cáo của Tổng Bí thư Trường Chinh thì nêu ra những nội dung quan trọng như sau:

Xác định tính chất của xã hội Việt Nam thời kì bấy giờ

Nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam

Động lực của cách mạng Việt Nam

- Báo cáo của đồng chí Lê Văn Lương

Nêu rõ mục đích của Đảng trong công cuộc đi lên CNXH

Điều lệ kết nạp đảng để chọn lọc những đảng viên ưu tú

2. Những đề xuất kiến nghị

- Lấy lại ruộng đất cho nhân dân từ tay bọn thực dân và bè lũ tay sai
- Tổ chức lại Đảng và nhà nước một cách quy củ
- Lên kế hoạch chi tiết lâu dài để ứng phó với những khó khăn, đẩy lùi lũ thù địch ra khỏi nước ta nhanh nhất.
- Chuẩn bị tư tưởng vững chắc để đưa nước ta lên CNXH

- Liên minh ba nước Việt Nam-Lào-Campuchia để gộp sức lại đánh đuổi bọn đế quốc và can thiệp Mỹ ở Đông Dương.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. LỊCH SỬ BIÊN NIÊN ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM – tập 3, Chính trị Quốc gia – Sự thật
2. Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam - Hội đồng trung ương chỉ đạo biên soạn , NXB CTQG, HN, 2008
3. Tài liệu học tập môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam – Khoa Lý Luận Chính Trị, HVNH